

Môt năm sau ngày miến Nam bở côn ng chi m, phái đoàn Bở c Viêt do Trôn ng Chinh đở i điến và Đôn ng Bở Viêt Côn ng miến nam tở c Môt Trôn Giở i Phóng MN,

đở i quyến Phm Hùng, đã chính thở c hỏp tở i Sài Gòn, đở khai tở cái Môt Trôn “MA”, đở c Hà Nở i dàn đôn ng và khai sinh tở ngày 20-12-1960, nhỏ m lôn ng gở t đở luến thở giở i và dân chúng trong nôn c, qua âm mỏ u thôn tính VNCH. Cũng tở đó (1976), cái gở i là con đôn ng huyến thoở i H Chí Minh, tở c đôn ng mồn Trôn ng Sỏ n vớ i bí danh 559A, hành lang đở Hà Nở i chuyến tiở p liều, quân đôn ng và ngỏ i vào Nam, tở năm 1959 tở i ngày 30-4-1975, cũng bở đôn ng nhỏ n chìm trong quên lãng.



Bở t đở u tở năm 1989 tở i 1991, đã có nhiều biến cở chính trở quan trở ng xỏ y ra tở i Đông Âu. Đó là viở c các nôn c chỏ hỏ u, lỏ n lỏ t tở bở xã hỏ i chỏ nghĩa, kéo theo sỏ sỏ p đở và tan rã cở a Liên Bang Sỏ Viêt. Đở cỏ u đôn ng khi đã môt cái dù che cở a Nga, Viêt Côn ng lỏ i ngỏ vở Tàu, đôn ng thỏ i mỏ khỏ u đở i mỏ i, trỏ i thỏ m đở, mỏ i Hoa Kỏ, Nhỏ t và Tây Phôn ng vào làm ăn buôn bán. Nhỏ vỏ y lỏ p son phỏ n che kín bỏ n môt thỏ t cở a đôn ng, đở n hỏ i bở xỏ i mồn, bở i các tở trở ng tham nhũng, cở p bóc nỏ i cở a quyến và nhỏ t là sỏ kiến đôn ng công khai bán nôn c cho ngoỏ i bang, hèn nhỏ c đở cho dân mình bở Tàu Côn ng bỏ n giở t trên biến mỏ i xỏ y ra vào tháng 1-2005, đã làm cho cở nôn c không còn hỏ sỏ và tin Viêt Côn ng, kỏ cỏ môt sỏ không ít trí thỏ khoa bở ng NamVN trỏ c đây, tở ng tin đôn ng là chính nghĩa, làm cách mỏ ng chỏ đở giở i phóng đở t nôn c bở Mỏ -Ngỏ y kỏ m kỏ p bóc lỏ t.

Đở bỏ o vồ đôn ng cũng nhỏ quyến lỏ i cở a chớp bu đang hỏ i tiến nhanh tiến mỏ nh, Hà Nở i lại lủi môt bở c, quay vồ vớ i chôn lỏ c cũ rích năm nào. Đó là dùng lỏ ch sỏ đở lỏ ng gở t đôn ng bào và viêt kiỏ u thêm lỏ n nỏ a. Đôn ng đem nhỏ ng huyến thoỏ i trên trỏ i đở i biến năm nao, ra hỏ m nóng lỏ i tình thỏ n yêu nôn c là “yêu nôn c xã hỏ i chỏ nghĩa “cở a cán bở đôn ng viên, đang bở phân hoá lung lay niỏ m tin tở i tở n gỏ c, vì dành ăn, tranh quyến và ganh tở lỏ n nhau bở i “trầu cỏ t ghét trầu ăn “.Ngoài ra, đôn ng cho trùng tu lỏ i các di tích chôn tranh, nhỏ Đở a đở o Vĩnh Mỏ c (Vĩnh Linh-Quỏ ng Trỏ), Cỏ Chi (Hỏ u Nghĩa), cũng nhỏ tái tở o lỏ i con đôn ng mồn H Chí Minh. Công tác trên vỏ a có tính cách xoa đở u tở ái cở a nhỏ ng đôn ng vỏ ên bở đở i già bở vỏ t chanh bở vồ, sau khi tàn chinh chôn. Đôn ng thỏ i lỏ n nỏ a lỏ a bỏ p cũng nhỏ móc túi bỏ n du khách ngoỏ i quỏ c, trong đó có không ít Viêt Kiỏ u trí thỏ Miến Nam ngày xỏ a trỏ n quân đở ch, nên có bao giỏ

bi t cũng nh n m đ c mùi chi n tranh bom đ n, và đám da tr ng giàu có đa s . B n này r t mu n bi t và nhìn t n m t con đ ng mà Hoa K , nói là đã oanh t c m t s bom đ n, nhi u h n s l ng đ s đ ng trong th i đ nhi th chi n nh ng v n không ngăn n i ng i và quân đ ng B c Vi t vào Nam.

Vi c đ ra k ho ch “ m i năm du l ch “ 1995-2005 “ c a Võ văn Kiệt t i ngh đ nh s 307 ngày 24-5-1995, cũng là m t trong nh ng s sao y b n chánh c a Trung C ng, vì th y Đ ng ti u Bình đã thành công, khi xây đ ng các khu du l ch và công nghi p t i Th m Quy n, H i Nam, Th ng H i.. T đó Hà N i đã b t ch p th c t , v n h ng h n chuyên, b h ng t b c ngân sách qu c gia, đ xây đ ng nhà máy l c đ u Dung Qu t và thành ph V n T ng, t i Qu ng Tín-Qu ng Ngãi, tr c s mai m a c i ch c a th gi i. Kh p n c n i nào cũng t ch c các tour du l ch, đ h t b c và tuyên truy n b m t son ph n m i c a VN xã nghĩa. Ngay ch n kh ho cò gáy nh mi n gi i tuy n năm nào trong t nh Qu ng Tr , cũng có m t tour du l ch, t C a Vi t lên t i Khe Sanh, Tà C n, C u Treo DakRong, ngã ba QL9 và đ ng m n HCM, g i là The Demilitarized zone tour, th ng vi t t t là D.M.Z. M c đích đ đ ng qu ng cáo các chi n i ph m th i chi n tranh và cái g i là nghĩa trang li t sĩ Tr ng S n, mà theo thân nhân c a ng i quá c , trong h m ch có cát-đ t mà thôi.

Có đ c tr ng thiên ký s “ Đ ng đi không t i “ c a nhà văn VC h i chánh là Xuân Vũ, hay đã làm lính VNCH, m i c m nh n đ c cái ý v kh nh c cùng t n c a cu c chi n Đông D ng l n 2 (1955-1975), do Đ tam qu c t c ng s n ch x ng, qua vai trò tên lính ti n ph ng đánh m n là Vi t C ng. Trong cu c chi n vô nghĩa phi lý này, m t tr n t i Tr ng S n, đã là m chôn h ng v n t sĩ c a c hai phía. Nh ng đ a danh nh D c pháo c t, Đ i không tên, Sông A-V ng, Lũng Gi ng, Khe Sanh, Dakto, A-Shau, Ia-Drang, Pleime, Đ c C .. ra t n mi n B c, càng lúc càng tr n nên kh c li t, khi nó chính th c tr thành con đ ng chi n l c đ B c Vi t xâm lăng VNCH. Su t th i gian chi n tranh, Võ Nguyên Giáp qua t cách Đ i T ng t ng t l nh quân đ i VC, đã t ng tuyên b v i báo chí qu c t , là h n s đ t r i Tr ng S n, dù ph i đem gi t h t thanh niên nam n mi n b c. Cho nên không l khi th y Xuân Vũ nói “ m ng ng i lá r ng “, đ vi t v th m k ch Đ ng Đi Không T i, c a m t s cán binh b đ i h i k t năm nào.

Tháng 11-1997, Võ nguyên Giáp khoe thành tích Bát Quái Đ , t c là đ ng Tr ng S n 559, do Đnh Đ c Thi n và Đ ng Sĩ Nguyên l n l t ch huy su t cu c chi n t 1960-1975. Ngày x a th gi i đui mù vì b b n trí th c khoa b ng, cha-s , mi n nam tuyên truy n l t l ng, nên ch ng bao gi th y đ c hình nh b đ i c ng s n “ sinh b c t nam “, khi t v t vĩ tuy n 17, vào đ ng m n HCM, đ t n công c ng chi m Mi n Nam thanh bình no m, nh h đã th y t i bán đ o Tri u Tiên, vào tháng 6-1950, qua cu c chi n Cao Ly. Nh ng bi t s m hay mu n cũng gi ng nhau, vì ngày nay trên kh p n o đ ng Tr ng S n năm c , t B c Vi t vào t i Ph c-Bình Long, h ng ngày đã có h ng v n ngu i Vi t , đối rách b chữa súng có g n mã t u sau l ng, đ b t h làm nghĩa v lao đ ng. Cũng qua cái hình nh đau th ng này, đã làm

cho m i ng i trong cu c c a c hai phía, ch t nh t i nh ng cô gái Tr ng S n năm nào, luôn m i ngóng các chàng lính tr n có l n đã đi vào con tim c a h . Đ r i t đó t i nay, tu i xuân tháp cánh l ng tr i, mà bóng ai v n bi n bi t, nh cái huy n tho i Tr ng S n, th t s đã ch t trong tâm t đ ng bào s n c c, khi h b VC c p đ t, l a b p.. sau khi đ t n c đã có hòa bình.

*“mai v quê m , lên biên g i
thăm i Tr ng S n thu k m cung
r ng núi v n xanh màu khát v ng
ch ta h n t i, k p tha h ng ..”*

1- B i c nh l ch s có liên quan t i chi n cu c Đông D ng l n th 2 (1955-1975) :

Ngày 7-5-1954 Đi n Biên Ph th t th , n c VN t m th i b chia c t thành 2 mi n riêng bi t, v i 2 th chê khác nhau, do cái g i là t c ng Liên Xô, Anh, Pháp và Trung C ng t ý quy t đ nh s ph n c a đ t n c và dân t c VN, t i bàn h i ngh Genève (Th y Sĩ). Hoa K lúc đó là đ ng ch t ch nh ng vì m t lý do gì đó, nên không ký vào biên b n. T đó, B c Vi t do H Chí Minh lãnh đ o, công khai theo ch đ c ng s n và là ch h u c a Nga-Tàu. Mi n Nam ch n chính th C ng Hòa. Hai mi n VN l y vĩ tuy n 17, cũng là con sông B n H i, t nh Qu ng Tr , làm ranh gi i t m chia. Theo tinh th n hi p c đình chi n, quân vi n chinh Pháp ph i rút h t v n c, còn VC trong m t tr n Vi t Minh t i mi n Nam, cũng ph i t p k t ra b c.

T khi chính th c làm trum n a n c, H Chí Minh và đ ng VC, theo chân Mao Tr ch Đông, phóng tay phát đ ng phong trào c i cách ru ng đ t năm 1956, làm cho h ng v n ng i dân vô t i t i mi n b c, b đ u t ch t th m th ng, trong s này h u h t đ u có công v i n c hay v i đ ng trong chín năm kháng chi n ch ng Pháp. N i v đ c gi u kín hay đ c b n trí th c khoa b ng da tr ng thân c ng nh G.Kolko, tác gi quy n “ VN Anatomy of wars 1940-1975 “ tuyên truy n hoàn toàn trái ng c v i s th t. Trong khi đó, tình hình chính tr c a mi n Nam t A Z, b b n trí th c thân c ng trong và ngoài n c, moi móc, b a đ t đ đ i u v í m c đích làm m t chính nghĩ qu c gia c a ng i mi n Nam, trong lúc đang chi n đ u ch ng l i s xâm lăng c a đ tam qu c t .

T i VNCH, nh ng năm đ u tiên, TT Ngô Đình Di m đã g p r t nhi u khó khăn , trong v i c đ ng đ u v i v i các Giáo phái và l c l ng Bình Xuyên. L i đ ng gi u đ bìm leo, VC n m vùng t i mi n Nam đã phát đ ng các cu c n i lo n vũ trang, g i là đ ng kh i t i Trà B ng (Qu ng Ngãi), B c Ru ng (Bình Thu n) và Mỗ C y (B n Tre), song song v i các v kh ng b ,

ám sát đ...ng bào và viên ch...c xã ...p kh...p n...i nh...ng cu...i cùng m...i hành đ...ng phá r...i c...a VC đ...u th...t b...i. Theo h...u h...t các ngu...n s... li...u còn l...u tr... , cho bi...t tình hình chính tr... t...i VNCH, vào nh...ng năm 1956,1957, 1958 r...t kh... quan t... Sài Gòn cũng nh... các t...nh, n...i th... t... cho t...i ch...n quê làng, đầu cũng vui s...ng c...nh thanh bình no c...m áo ...m. Nh... v...y TT Ngô Đình Di...m cũng nh... Chính Ph... Mi...n Nam, lúc đó đã gây đ...c uy tín r...t l...n trên th... gi...i.

Tr...c tình hình nguy ng...p đó, H... Chí Minh đã ph...i g...i Lê Du...n, lúc đó đang làm x... b... tr...ng, ch... huy cán b... n...m vùng t...i mi...n Nam, tr... ra B...c, đ... duy...t xét l...i k... ho...ch c...ng chi...m VNCH b...ng vũ l...c, thay vì k... v...ng vào cu...c t...ng tuy...n c... th...ng nh...t đ...t n...c nh... Hi...p đ...nh Geneve 1954 đã qui đ...nh, mà VNCH không ch...u thi hành, vì không h... ký vào biên b...n hi...p ...c trên. Trong phiên h...p l...n th... 15 c...a B... Chính Tr... Trung ...ng Đ...ng, khai di...n ... Hà N...i vào tháng 1-1959, quy...t đ...nh thành l...p L...c L...ng Vũ Trang t...i Mi...n Nam. K... ti...p ngày 5-10-1960, đ...ng l...i h...p Đ...i H...i 3 cũng t...i Hà N...i, đ... thành l...p Đ...ng B... c...ng s...n Mi...n Nam, qua danh x...ng “ M...t Tr...n Gi...i Phóng Mi...n Nam “,làm cánh tay n...i dài, v...a là bình phong, v...a t...o công c... xâm lăng cho B...c Vi...t. Đúng nh... Lê Du...n đã tuyên b... “ Đó là chi...n l...c b...o đ...m th...ng l...i hoàn toàn cho cu...c c...ng chi...m mi...n Nam, đ...i s... lãnh đ...o c...a đ...ng Mác-Lê và giai c...p công nông “.Tóm l...i theo ch... tr...ng c...a Hà N...i, Đ...ng B... CS mi...n Nam, t...c MTGPMN , ph...i hành đ...ng theo ba m...c tiêu chi...n l...c : 1- Ly gián đ...ng bào và chính quy...n VNCH 2- Đánh l...a đ... lu...n th... gi...i v... cu...c xâm lăng c...a mi...n B...c, tr... thành cu...c n...i chi...n t...i mi...n Nam . 3- Tuy...t đ...i ph...i tuân theo các ch... th... c...a đ...ng, do mi...n B...c lãnh đ...o, M...t tr...n mi...n Nam ch... th...a hành, theo đúng chính sách đ... c...ng trong kh...i xã h...i ch... nghĩa qu...c t... .

Nên t...i nay, dù đ...c g...i b...ng danh t... gì chẳng n...a nh... C...c R, Đ...ng b... CS Mi...n Nam, M...t Tr...n GPMN.. thì cũng ch... là “ M...t tr...n m...c xì, đ...ng ta đó “ qua l...i tuyên b... tr... tr...n c...a Lê Đ...c Th... t...i Ba Lê, sau khi v...a ký xong v...i Kissinger trên t... hi...p đ...nh ng...ng b...n năm 1973. MTGPMN đ...c h...p th...c hóa vào cu...i tháng 12-1960 t...i m...t căn c... c...a VC, n...m cách biên gi...i Vi...t-Miên ch...ng 7km. Đây là khu r...ng già n...m k... c...u C...n Đ...ng, trên con đ...ng đá đ... Trà B...ng, Tr...i Bí, Xóm M...i, Sóc Ông Trang.. thu...c t...nh Tây Ninh. Bu...i l... đ...c đ...t đ...i quy...n ch... t...a c...a Sáu Vi,bí danh c...a đ...i t...ng Nguy...n Chí Thanh, ...y viên b... chính tr..., bí th... trung ...ng đ...ng, nguyên ph... trách v...n đ... nông dân và thanh niên mi...n b...c. M...t tr...n có m...i nhân v...t khoa b...ng mi...n Nam, đang đ...i l...p chính tr... v...i VNCH, g...m Nguy...n H...u Th... (đang b... giam t...i C...ng S...n-Phú Yên, vì t...i hi...p dâm, đ...c VC gi...i thoát), Tr...ng Nh... T...ng, Đ...ng Qu...nh Hoa, Phùng văn Cung, ...ng văn K... .. B...n này h...u h...t thu...c thành ph...n đ...a ch... , phú gia th...i Pháp thu...c, đ...c VC n...m vùng là Hu...nh t...n Phát móc n...i d... đ... . T...t c... đ...c Hà N...i đem ra làm bung xung che m...t thiên h... nh...ng đ...u não lãnh đ...o, v...n do Lê Du...n, Lê Đ...c Th..., Ph...m Hùng, Tr...n văn Trà, Nguy...n Chí Thanh.. quy...t đ...nh theo đúng chính sách c...a Hà N...i đã ngh... quy...t. Cũng t... đó, Nguy...n H...u Th... đ...c phong hàm ch... t...ch M...t Tr...n, m... đ...u cu...c chi...n xâm lăng Mi...n Nam b...ng vũ l...c. T...i Mi...n b...c, H... Chí Minh ban l...nh h...i k...t, hàng ch...c ngàn cán binh b... đ...i tr... v... Nam, đ... thành l...p “ Quân Gi...i Phóng “ do Tr...n Văn Trà làm t... l...nh. M...t s... l...n Hoa ki...u s...ng t...i H...i Ninh, H...i Phòng, Hà N...i, Thanh Hóa.. cũng đ...c vào Nam, cùng m...t s... Hoa Ki...u thân c...ng, đang do T... Méo, t...c Tr...ng Gia Tri...u, bí danh Tr...n B...ch Đ...ng ch... huy, đ... trà tr...n, tuyên truy...n gây r...i trong c...ng đ...ng ng...i Hoa mi...n Nam. Đ...ng th...i con

đ...ng mòn giao liên cũ, t... mi...n b...c vào Liên Khu 5, do đ...i tá Nguy...n Thông, bí danh c...a trung tá Nh...t Ishitako, m... năm 1947, cũng đ...c đ...ng giao cho Hai xe ng...a t...c đ...i tá Võ B...m, n...i l...i, đ... trùng tu vào năm 1959. Đây là con đ...ng chi...n l...c Liên Vi...t, t...c là đ...ng mòn Tr...ng S...n hay H... Chí Minh, mang bí danh 559A. Sau khi Pha.m văn Đ...ng nhân danh th... t...ng n...c VNDCCH, theo ch... th... c...a đ...ng và ch... t...ch H... Chí Minh, ký xác nh...n qu...n đ...o Hoàng Sa-Tr...ng Sa thu...c Trung C...ng vào năm 1958, thì Hà N...i đ...c Tàu C...ng, giúp ph...ng ti...n m... thêm m...t đ...ng dây trên bi...n Đông v...i bí danh 559B hay 759, chuy...n quân đ...ng và b... đ...i t... b...c vào nam b...ng đ...ng th...y. Theo Đ...ng văn C...ng, t...ng ph... trách đ...ng dây 559B t... 1959-1968, thì vi...c t... ch...c hai con đ...ng bí m...t trên, ch... có H... Chí Minh, Ph...m văn Đ...ng, Lê Du...n, Ph...m Hùng, Lê Đ...c Th..., Võ Nguyên Giáp, Văn Ti...n Dũng và Tr...n văn Trà, bi...t mà thôi. Còn nh...ng ng...i khác ch... th...a hành theo l...nh, k... c... Nguy...n Chí Thanh, Tr...n Đ..., Tr...ng Chinh..

2- Đ...ng Mòn H... Chí Minh :

S... th...t, nh...ng chuy...n đã x...y ra h...ng ngày , trên đ...ng mòn HCM, t...c là hành lang xâm nh...p ng...i và quân đ...ng, t... B...c vào Nam c...a cong s...n Hà N...i, đ...i v...i Hoa K... và VNCH, không ph...i là huy...n tho...i hay bí m...t ghê g...m, vì nh...ng gì x...y ra ... đó, qua phi c... thám thính và các toán Bi...t Kích ho...t đ...ng, h... g...n nh... bí...t đ... . Có chăng là s... l... lòng, vì ai cũng bi...t VC là k... ch... m...u gây nên cu...c chi...n Đông D...ng l...n th... 2, ch... không ph...i là n...i chi...n. Ngoài ra cu...c xâm l...c qui mô đ...u phát xu...t t... đ...ng mòn Tr...ng S...n, ti...p di...n liên t...c đêm ngày không bao gi... gián đ...an. Th... nh...ng quân l...c Hoa K..., Đ...ng Minh và ngay c... VNCH, cũng b... chính ph... M... t...i Hoa Th...nh Đ...n, ra l...nh gi...i h...n trong lúc chi...n đ...u v...i VC, theo qui đ...nh t...i nhi...u đi...m, đ...c g...i là “ Luật Chi...n Đ...u ... Rules of Engagement “.Ngoài ra cũng không đ...c t...n c...ng h...u ph...ng mi...n b...c, đ... tránh s... đ...ng đ... quân s... v...i Trung C...ng, nh... đã x...y ra năm 1950, t...i chi...n cu...c Cao Ly.

Năm 1985, sau m...i năm ch...m đ...t cu...c chi...n Đông D...ng l...n th... 2, B... Qu...c Phòng M... m...i cho phép gi...m đ... m...t, khi cho Congresssional Record ph... bi...n h...n ch... , cái g...i là “ Luật Chi...n Đ...u t...i VN “ qua 26 trang tóm t...t, trong đó có liên quan t...i đ...ng mòn H... Chí Minh. Cũng nh... v...y, ta m...i bi...t đ...c nhi...u đi...u th...t vô lý, ch... có siêu c...ng M... m...i có. Ch...ng h...n nhu trong luật chi...n đ...u, có đi...u 3 c...m không quân M... gi...i bom các quân xa VC, n...u chúng ... cách đ...ng mòn HCM 200m. Đi...u này giúp cho quân xa B...c Vi...t an toàn khi chúng lái xe trên đ...ng mòn Tr...ng S...n, lúc nghe máy bay M... oanh t...c, ch... c...n lái x e ra kh...i v... trí 200m, là h...t chuy...n. Còn đi...u 6 thì c...m quân M... truy kích VC, n...u chúng rút qua biên gi...i Lào hay Kampuchia. Bi...y v...y, nên h...u h...t các căn c... c...a B...c Vi...t, k... c...c R đ...u đ...c l...p sát hay bên kia biên gi...i, nên r...t an toàn. Do trên các cu...c hành quân v...t biên mang tên Toàn Th...ng, vào năm 1970 t...i Miên hay hành quân Lam S...n 719 ... H... Lào, vào th...i TT Nixon, đã b... đ...ng Dân Ch... M... thân c...ng, căn c... vào luật chi...n đ...u, la ó ph...n đ...i đ... đ...i. Cu...i cùng t...i Qu...c H...i, cũng cái đám ngh... sĩ-dân bi...u đ...ng Dân Ch... Hoa K..., ra luật c...m quân l...c Hoa K... hành

quân và t biên kh i Nam VN. Nhưng bí mật nh nhoi trên, ch là m t trong muôn ngàn đi u b t mí sau này, cũng là lý do, khi n cho M cũng nh VNCH, dù đã n l c và hao t n không bi t bao nhiêu t n b c, x ng máu nh ng cu i cùng v n không ngăn n i cu c t n quân c a B c Vi t, trên đ ng mòn HCM. Theo Đ ng Sĩ Nguyên, ph trách Binh Đoàn 559A t tháng 12/1966 t i tháng 4/1975, thì đ n v này có g n 2000 xe v n t i và 4 binh tr m, v i nhi m v t i ng i và quân đ ng t mi n B c vào Nam. Quân s c a Binh đoàn 559A trên 120.000 ng i, g m 10.000 thanh niên xung phong, 1 s đoàn cao x phòng không c a B TTM/VC tăng phái và tám s đoàn v n t i, chi n đ u tr c thu c. Sau ngày ký hi p đ nh ng ng b n 1973, c ng s n B c Vi t b i b i giai đ n gửi th đ ng đ t và binh tr m, mà công khai chuy n quân t b c vào nam, m i l n c s đoàn t i binh đoàn, k c tăng-pháo, tr c s b t l c c a VNCH khi Hoa K đã ph i tay v n c. Do trên cu c hành trình ch m t 12 ngày, thay vì 4 tháng nh tr c, nên VC lúc nào cũng đ quân s và quân đ ng, vì có c m t núi ng i s n sàng “sinh b c t nam”, cũng nh các n c xã h i an hem, nh t là Trung C ng, h t lòng chi vi n. Trong lúc đó, VNCH chi n đ u v i c kh i c ng s n đ tam qu c t trong cô đ n n i chi n tr ng, đã v y còn b b n c t ng i mà óc kh t i h u ph ng, công khai đ m h u trí m ng. Chi n đ u trong hoàn c nh thê thi t nh v y, không m t n c m i là chuy n l ?

A - Đ NG MÒN TR NG S N :

H u h t con đ ng chi n l c HCM đ u n m trên r ng Tr ng S n, k c tuy n xu t phát t i Vinh (Ngh An), cho t i đ n cu i cùng r vào Ph c Long. R ng tr ng S n là x ng s ng c a Trung ph n, kh i đ u t sông C t i sông Bông (Qu ng Nam), ch y đ c theo biên gi i Vi t Lào. T b c vào nam, có nhi u r ng núi cao trên 2500m, nh Pu-Sai-Lai-Leng ở Ngh An cao 2711m, V Quang t i Hà Tĩnh cao 2286m, A Tu t Th a Thiên cao 2550m.. Nhưng nh có nhi u đèo nh Kéo N a trên núi Bà M , đèo M Gi ở Hà T nh, đèo Lao B o trên qu c l 9, nên s thông th ng gi a Lào-Vi t r t thu n t n. T năm 1960 v sau, B c Vi t l i đ ng nh ng đ ng đèo trên, đ n i l i n nhánh Tr ng S n Đông VN sang Tr ng S n Tây, hoàn toàn n m trên đ t Lào.

R ng Tr ng S n t phía nam sông Bông t i Mi n Đông Nam Ph n, đ c g i là Cao Nguyên Nam Trung Ph n, vì đ cao ch còn trung bình 1000m, tr phía b c t nh Kon Tum, c a ng c a B c Vi t xâm nh p vào Vùng 2 chi n thu t, l i có nhi u r ng núi cao, r t đ s và hi m tr nh Ng c Lĩnh (2598m), Movia (2338m), Ngok Krin (2215m). T i t nh Pleiku, cao nguyên Nam Trung Ph n, h i cao m n đông t i ranh gi i các t nh Phú B n, Bình Đ nh nh ng l i th p đ n Mi n Ba Biên Gi i. L i đ ng đ a th thiên nhiên vùng này, Hà N i đã làm m t nhánh r , t Đ c C -Pleime xu ng ng mi n duyên h i Trung ph n.

Kh i đ u t năm 1959, đ ng mòn HCM do Hai xe ng a (Võ B m) sáng t o, th t s ch

là m... t tuy... n đ... ng gửi vô cùng bí m... t, v... i “ đi không đ... đ... u, n... u không đ... khởi và nói không thành ti... ng “.Sau đó theo th... i gian và nhu c... u chi... n cu... c, tuy... n gửi phát tri... n dân thành tuy... n đ... ng th... xe đạp, r... i đ... ng xe ô tô v... i đ... ng dây đi... n tho... i cùng h... th... ng ... ng đ... n đ... u, ch... y song song k... đ... ng mòn. Có th... g... i đây là m... t Bát Tr... n Đ... cũng không ngoa chút nào vì con đ... ng có t... i h... ng trăm, h... ng ngàn nhánh nh... , ch... y ch... ng ch... t đ... c ngang, t... đông sang tây, kh... p nam t... i b... c, ch... ng bi... t đâu mà mò, k... c VC, n... u không có giao liên h... ng đ... n, v... n b... l... c ch... t đối, nh... D... ng Thu H... ng đã k... trong ti... u thuy... t “ Vô Đ... “.Sau năm 1973 khi hi... p đ... nh ng... ng b... n ra đ... i, Kissinger cho phép quân B... c Vi... t ... l... i VNCH h... p pháp nh... là m... t th... c th... chính tr... , giúp Hà N... i ngang nhiên xây đ... ng con đ... ng chi... n l... c trên, thành m... t xa l... đ... t xe c... xuôi ng... c r... n r... p đêm ngày. Năm 1974, ch... t... ch... c... ng s... n Cuba là Fidel Castro đã t... ng cho Hà N... i, m... t dân thi... t b... máy móc, làm c... u đ... ng do Nh... t ch... và còn giúp m... t đ... n v... công binh, t... i t... n Qu... ng Tr... h... ng đ... n công binh B... c Vi... t, làm chi... c c... u dây treo Dakrong, n... m trên ngã t... Khe Sanh-Tchépone và đ... ng mòn. Sau đó chính Fidel Castro t... i t... n ch... đ... làm l... khánh thành c... u, còn đ... c h... ng đ... n đi thăm Đông Hà, mà B... c Vi... t khoe là vùng gi... i phóng, t... sau tr... n Mùa Hè Đ... L... a năm 1972.

Theo các tài li... u hi... n hành c... a c... m... i phía, có trong th... vi... n và báo chí VC sau này, thì h... th... ng đ... ng mòn HCM, ch... y dài t... Trung Lào t... i Cam B... t, s... th... t là hoàn toàn n... m trên lãnh th... Lào-Miên. Con đ... ng này đ... c xâm nh... p vào lãnh th... VNCH b... ng năm nhánh r... v... i 21 tr... c giao liên, có chi... u dài tính theo đ... ng đ... t t... ng c... ng h... n 12.000 đ... m Anh. Con đ... ng đ... c mang nhi... u tên và ch... có đ... an trên lãnh th... B... c Vi... t, m... i đ... c g... i là đ... ng H... Chí Minh. Riêng khúc đ... ng ch... y trong lãnh th... Lào và Nam VN l... i có nhi... u tên nh... đ... ng Th... ng Nh... t, Dân T... c Gi... i Phóng và Cách M... ng. Còn đo... n cu... i trên đ... t Miên là đ... ng mòn Sihanouk. Đ... b... o toàn bí m... t, t... t c... hàng hóa, quân đ... ng, vũ khí và b... đ... i xu... t phát t... ga Hàng C... (Hà N... i) hay Vinh (Ngh... An), đ... u đ... c đ... a t... i c... a ngõ Tân K... (Ngh... An) hay Quán Tr... i (Đ... c Tho-Hà Tĩnh), đ... vào Qu... ng Bình và Qu... ng Tr... , r... i t... đó m... i xu... t tuy... n xâm nh... p vào Nam. Nh... ng đ... ng đi, dù ... trong lãnh th... B... c Vi... t, v... n vô cùng nguy hi... m, vì b... phi c... Hoa K... oanh t... c h... ng ngày, nh... t là t... i thung lũng t... th... n Đ... ng L... c. ... đây, đ... ng ch... y gi... a hai r... ng núi cao, bên này là Rú Mồi, còn phía kia mang tên S... Voi. Đây chính là c... a ng... đ... u tiên, c... a đ... ng mòn HCM, n... i li... n b... c VN t... i lãnh th... Lào. T... đó đ... ng mòn mang tên Tr... ng S... n Tây, ti... p t... c t... i Khâm Muôn (Lào), thì g... p Đ... ng 20 Quy... t Th... ng, t... Ph... ng Nh... (Qu... ng Bình) sang. Khúc đ... ng này dài h... n 127 km, ch... y len l... i gi... a khu r... ng già K... Bàng và mi... n hoang đ... a Bulapha c... a Lào.

Theo báo Aux Ecoutes du Monte, thì h... i c... ng Vinh (Ngh... An), là y... t h... u c... a đ... ng mòn HCM, vì g... n nh... m... i th... đ... u xu... t phát ... đây, đ... xâm nh... p vào Nam. Cũng t... đây, đ... ng đ... c phân làm ba nhánh qua Lào, đ... tránh thi... t h... i vì s... oanh t... c c... a máy bay M... . Riêng t... ng hành dinh c... a Đoàn 559A, thì đóng r... i rác trong khu tam giác các th... tr... n Napé, Kamkeut, Kanmon.. n... m đ... c theo con sông Nam Pao c... a Lào. Đây là m... t quân ch... ng đ... c bi... t c... a c... ng s... n B... c Vi... t, g... m công binh, v... n t... i, trách nhi... m b... o trì, s... a ch... a con đ... ng, đ... ng th... i phân ph... i qu... n tr... đoàn dân công, xe t... i chuy... n v... n b... đ... i, vũ khí, ti... p li... u t... b... c vào chi... n tr... ng mi... n Nam.

T i ngã ba Khâm Muôn, giao đ i m c a hai nhánh Quy t Th ng 20 và Tân K , đ ng mòn HCM, đi vào khu r ng già H Lào, c p kè v i con sông Nam Cà Dinh, ch y t i đ nh đ c đ ng 1001 trên núi Răng C p. T đây đ ng mòn đ i tên thành Tr ng S n, sau khi v t qua vĩ tuyến 17, đ t i th tr n Tchepone (Muang Xepon) n m trên qu c l 9. Đây cũng là phân nhánh đ u tiên c a đ ng mòn Tr ng S n, xâm nh p lãnh th VNCH, đ t n công các căn c quân s Lao B o, Khe Sanh, Làng Vei, Cà Lu.. trong t nh Qu ng Tr . Sau đó, đ ng mòn v n ti p t c ch y trên đ t Lào t i núi p Bia (937m), m t đ a danh n i ti ng, trong cu c chi n Đông D ng l n th hai (1960-1975), đ c m t ký gi ngo i qu c, ch ng ki n t n m t c nh hàng ngàn xác b đ i B c Vi t, b banh thây b l i t i chi n tr ng, vì bom đ n phi pháo, nên đã đ t là Hamburger Hill. T i đây, đ ng l i đ c phân nhánh t i các thung lũng A L i, Tà B t và A Shau. Đ y là bản đ p mà Hà N i t p trung b đ i, đ t n công Th a Thiên và Đà N ng. Sau khi v t qua cao nguyên Boloven g n ngã ba biên gi i Vi t-Lào-Miên, đ ng mòn l i phân thành hai nhánh khác ch y vào lãnh th VNCH, m t nhánh phát xu t t Savarane t i Dakto, Tân C nh, Kontum.. tr c khi ngang qua các tr i L c L ng Đ c Bi t Benhet, Dakto.. Nhánh khác t Attopeu vào Pleiku, ngang qua Tr i LLĐB Đ c C , Pleime. N m gi a hai nhánh r này v n trên đ t Lào, là m t khu 609 c a B c Vi t. K t đây, đ ng mòn Tr ng S n đ i thành đ ng mòn Sihanouk, v i nhi u m t khu nh 702,701,740, 203,351,350 và 400. Trên đ t Miên, đ ng mòn có m t nhánh r vào Ph c Long và ph n cu i cùng ch y xu ng t n h i c ng Kampong Som (Sihanouk Ville) c a Miên. Chính t i đây, B c Vi t nh n tr c ti p hàng hóa vi n tr c a Nga, Tàu và Đông Âu, t i năm 1970 m i ch m đ t, khi Sihanouk b Lonol l t đ . Nhó đó Hoa K và QLVNCH m i đ c phép hành quân sang đ t Miên theo l i yêu cầu c a chính ph m i, nên m i tiêu di t g n nh t t c các m t khu c a B c Vi t t i đây, qua các cu c hành quân Toàn Th ng và C u Long.

Tóm l i su t cu c chi n Đông D ng l n th hai, ngoài s n n nhân ch t b i bom đ n, giao tranh, ph n l n b đ i, cán binh c ng s n mi n b c, đ c ghi nh n là ngã g c trên đ ng Tr ng S n, vì trăm ngàn n i gian lao c c nh c và b nh t t, đó là ch a k t i ch t khi đ ng tr n, b bom đ n oanh t c, mìn b y. Hàng v n n m m hoang l n nh, đ c vui l p v i vàng, trên con đ ng dài heo hút, ch m t th i gian ng n, đã bi n thành phân m c, bón xanh thêm cây lá r ng hoang, nh Tr n Xuân L i, m t b đ i v t tuy n đã vi t :

“ Nh ng h i m a ng t
T a nghĩ g c cây
Nhìn r ng không nói
Nhìn mây ch ng th y
Ch có núi đèo
K nhau n i t p
O i là kh ng khi p
Cho đ nh Tr ng S n ..”

9 / 17

cùng khó khăn nguy hi... m. Vì th... ch... có b... binh v... t tuy... n mà thôi. Còn vũ khí quân đ... ng, đ... c chuy... n v... n b... ng ghe thuy... n t... i tuy... n đ... ng 559B trên Đông H... i, do Đ... ng văn C... ng ph... trách. Tr... c t... t M... u Thân 1968, b... đ... i B... c Vi... t vào Nam, đ... c b... i đ... ng và hu... n luy... n trong th... i gian 8 tháng, v... i tiêu chu... n 2 đ... ng 40 xu ti... n H... /1 ngày. Tr... c khi lên đ... ng “sanh b... c t... nam”, các cán binh b... đ... i đ... c c... p 5 ngày phép v... thăm gia đình. Vì ch... nghĩa xã h... i mi... n b... c r... t công bình, con tr... n quân đ... ch, cha m... dù có già 100 tu... i v... n ph... i đi th..., ngoài ra t... t c... tem phi... u, s... gia đình đ... u b... t... ch thu. Nên trong m... t x... mà t... t c... nhu y... u ph... m đ... u ph... i bó bu... c mua t... i c... a hàng qu... c doanh, ch... nhà n... c, thì đâu có ai dám không đi lính, đ... v... a kh... thân l... i làm liên l... y cho gia đình. B... c Vi... t, c... ng không có chùa, nhà th... và tr... ng đ... i h... c, nên cũng không có ch... đ... hoãn đ... ch vì tu xu... t hay h... c hành. Còn du h... c hay xu... t ngo... i, thì ch... dành ... u tiên cho con cái và gia đình cán b... c t... ng b... tr... ng và hàng trung ... ng đ... ng, nên sau khi h... t phép, ai n... y đ... u tr... l... i đ... lên đ... ng vào Nam theo l... nh đ... ng.

Trên đ... ng ti... n quân còn trong lãnh th... B... c Vi... t, các đ... n v... chính quy hành quân, v... n s... đ... ng quân ph... c c... h... u b... ng v... i kaki Nam Đ... nh, v... i mũ b... u có b... c v... i đ... u, màu xanh lá cây. Quân xa s... ch... b... đ... i t... i Lào, qua m... t trong ba tuy... n đ... ng chi... n l... c, n... i li... n hai nhánh Tr... ng S... n Đông và Tây, t... i Đ... ng L... c (Hà Tĩnh), Phong Nh... (Qu... ng Bình) và Vĩnh Linh (Qu... ng Tr...), đ... t... i biên gi... i VNCH. T... i đây, b... đ... i c... ng s... n B... c Vi... t, s... l... t xác hoàn toàn thành ng... i “Gi... i Phóng Quân” trong MTGPMN c... a Anh Tho., chi Bình, ch... Đ... nh. B... n Tre l... p ra. Tóm l... i t... t c... nh... ng gì có liên h... t... i c... ng s... n mi... n B... c, đ... u ph... i hoàn tr... h... t cho cán b... chính tr... đ... n v... . T... đây b... đ... i chính quy mi... n b... c là gi... i phóng quân mi... n nam, dù c... hai đ... u là đ... ng ta đó, nên ph... i m... c đ... bà ba đen, khăn r... n quàng c..., mang dép râu, đ... i mũ tai bèo, y chang nh... VC t... i Nam ph... n đã s... m tu... ng t... năm 1960. C... t... i c... hi... u, cũng ph... i dùng c... MTGPMN, n... a xanh n... a đ... gi... a có sao vàng. Còn bài hát thì đã có b... n “Gi... i phóng mi... n nam” c... a Nguy... n Minh Siêng t... c L... u H... u Ph... c.

Tr... c khi hi... p đ... nh Ba Lê 1973 ký k... t, nh... m h... p th... c hóa cũng nh... cho phép b... đ... i chính quy B... c Vi... t, đ... c công khai đóng ngay trên lãnh th... VNCH, thì s... di chuy... n trên đ... ng mòn HCM r... t khó khăn nguy hi... m, k... c... các tuy... n giao thông chi... n l... c, n... i B... c Vi... t v... i nhánh Tr... ng S... n Tây, n... m trong lãnh th... Trung Lào, vì phi c... Hoa K... oanh t... c ngày đêm liên t... c. Nên ch... riêng đ... n đ... ng, t... đ... m xu... t phát đ... u tiên t... i Tân K... (Ngh... An), t... i thi tr... n Tchepone (H... Lào), cũng ph... i m... t t... 2 -3 tháng. Sau đó các đ... n v... b... đ... i chính quy mi... n b... c, đ... c các toán giao liên h... ng đ... n v... t tuy... n và xâm nh... p các tr... c vào lãnh th... VNCH đ... ho... t đ... ng, tu... theo nhi... m v... đ... c đ... ng giao phó. Sau tháng 2-1973, không quân Hoa K... chính th... c rút kh... i cu... c chi... n, còn VNCH thì không đ... ph... ng ti... n đ... ngấn chân, nên B... c Vi... t g... n nh... công khai ho... t đ... ng, không c... n che đ... y đ... l... a b... p đ... lu... n nh... tr... c. Do trên, con đ... ng mòn đ... c tu b... thành m... t xa l... đ... t. Đ... c đ... ng, thi... t l... p nhi... u khu đ... ng quân, b... nh xá, kho ti... p li... u. Song song là m... t h... th... ng ... ng đ... n đ... u, xăng cùng m... t đ... ng dây đi... n tho... i cao th..., do Liên S... và các n... c Đông Âu cung c... p vi... n tr..., bom đ... u t... các tàu nhiên li... u c... p b... n ... Ngh... An. T... i các m... t khu cũng nh... đ... a đi... m tr... ng y... u, B... c Vi... t cho b... trí m... t m... ng l... i phòng không đ... y đ... c, v... i đ... lo... i súng đ... i bác do Nga Sô, Đông Đ... c vi... n tr... nh... súng cao x..., h... a ti... n lo... i 35 và 57 ly. T... năm 1965 t... i 1967, ... c ch... ng 7000 b... đ... i chính quy xâm nh... p

min Nam hong thang. Trong đot tong công kích Tang Thân 1968, quân so cong son Boc Viet, có mot toi lãnh tho VNCH hon 100.000 ngooi. Đo chuyên chongoi, quân đong và vũ khí vào Nam trên đong mòn Trong Son, Hà Noi đã huy đong mot so quân xa, to 1250 -1700 chioc. Nhong quân xa này đou do TRung Cong, Liên Xô vien tro, gom các hiou Zills, Molotova.. looi 130 bon bánh và 157 sáu bánh, có trong toi to 4-6 ton. Ngoài ra có mot đoàn dân công khong lo, thi hành theo cái goi là “ nghĩa vo lao đong “, to 16-55 tuoi “, không phân biet nam no, đo gio ho khou và đoc song yên trong cho đo công an khu voc. Hàng hóa phon lon đoc chuyen von vào Nam bong soc ngooi, xe đop và voi.

Sau thang 5-1975 chion tranh chom đot, có rot nhiou bí mot đoc bot mí, phon lon nhom làm sáng to lý do thot boi coa Quân Loc Đong Minh, Hoa Ko và VNCH trong cuoc chion Đông Đong, mà no loc chính là ngăn chon và phá vo ho thong đong mòn Trong Son, hành lang chính đo cán binh bo đoi cong son Boc Viet, xâm long Min Nam. Đong thoi phoi bày ra ánh sáng, thom trong “ Mong ngooi lá rong “ vì đong đi không toi, coa hong tram ngàn ngooi “ sinh boc to nam “.Tat co non nhân chion tranh trên, chong có ai vì nhiot tình cách mạng, ngu đo phoi chot thom thevì đong đo, máy bay oang toc, hoi pháo và bonh tot không có thuoc men choa tro. Và dù phía VNCH không đot đoc chion thong cuoi cùng nhong rõ ràng Ho đã tiêu diet và phá vo gon hot nhong mot khu quan trong coa Boc Viet, trên đong mòn Trong Son, nho 604 toi yot ho Tchépone-Ho Lào và 611 trong thung long Ashau, gom nhiou binh trom, hou con, ong đon đou cùng các tong kho tiep to. Tác gio Lane Rogers cũng là Đoi Tá Thoy Quân Loc Chion Hoa Ko, tong tham đo nhiou tron chion trên đong mòn, đã viet :” Đo boo vo và hoot đong đoc liên toc trên hành lang chuyen quân, Boc Bo Pho đã thí quân mot cách vô nhân đoo. Đó là lý do nhiou lon con đong chính và năm nhánh ro vào Nam VN, tong nho đã bo phá vo hoàn toàn. Nhong roi đoàn kien ngooi cũng tìm đo moi ngõ ngách khác đo xâm long min Nam. Riêng Thong Tong Westmoreland,cou To Lonh Quân Loc Hoa Ko và Đong Minh, chion đou toi VN, thì gioi thích lý do thot boi coa Mo, trong no loc hoy diet con đong này, phon lon do trongoi thiên nhiên,là chon ma thieng noc đoc, gây so so hoi chot choc nhiou nhot trên tho gioi.

3 Máu Đom Trong Son (1960-1975) :

Hai mooi năm chien cuoc VN, đã cop mot đi hong trieu thanh niên nam no hai min đot noc, cũng nho đong bào vô toi. So toi nhoc và đau lòng nhot, riêng cho có ko trong cuoc và dân chúng xã nghĩa Boc Viet moi hiou thou. Riêng ngooi min Nam song toi các đô tho lon nho Sài Gòn, Huo, Com Tho.. gon hot cho hiou mot cách đoi khoi, mù mo, qua tài lieu, báo chí và so tuyên truyen coa co hai phía. Ho đâu có bao gio biet rong, trong suot cuoc chion, Boc Viet, Hoa Ko và QLVNCH, đã dành giot tong thoc đot trên đonh Trong Son, vì mot bên thì quyet lòng dùng máu xong ngooi đo xây huyet lo, còn phía bên kia cũng loy mong song, bom đo phá hoycho ton tuyet. Nói chung co hai phía đou so đong toi đa mong song con ngooi Viet, qua các khou hiou hào nhoang nhong mot thot, cũng cho đo phoc vo cho quyen loi riêng to coa ho mà thôi.

A-V PHÍA CỨNG SỰ N BỨ C VIỨT :

Sau khi Thủ Tả đảng Liên Xô Nikita Khrowshev, phát pháo mả màn cuởc chiến giớ phóng toàn cở vào ngày 6-1-1961, cũng là thớ gian khớ đở cho tớ ngày 30-4-1975, Bức Viứt xâm lăng cở đảng chiến VNCH. Ngoớ i trớ các chớp bu ngớ i tớ Bức Bứ Phớ, không ai có thớ biứ t rớ, đã có bao nhiêu cán binh, dân công và thanh niên xung phong đã bớ thớ đảng vong vì cuởc chiến. Phớ n thớ cở ng sớ n quen bớ ng bứ sớ thớ t, hớ n nớ a trong chớ nghĩa thiên đảng, không có chớ đớ thớ đả g binh ngoớ mớ t trớ n. Nên tớ t cớ nhớ ng đở u đả ng tuyên bớ, gớ n nhớ là tuyên truyứ n láo bớ p, nên sớ thớ t đảu biứ t sao mà mò ? Nhớ ng chớ c chớ n có đở u, gớ n hớ t các trớ n đánh khớ c liứ t, đở u xớ y ra trên hành lang chiến n lớ c Trớ đả ng Sớ n, tớ sớ hớ y đở t bớ ng bom mìn, hàng rào đở n tớ, chiến tranh khớ tớ đả ng, thuớ c khai quang, không quân cho tớ i nhớ ng đả ng đớ trớ c tiớ p giớ a Bức Viứt vớ i Hoa Kớ và VNCH, mà cao đở m là cuởc hành quân Lam Sớ n 719, tớ i Hớ Lào-1971.

Trên lãnh thớ Bức Viứt, trớ c đở n vớ i bom đở n hớ ng ngày, là nhớ ng nam nớ thanh niên, trong các Tớ đả i Thanh Niên Xung Phong. Nhiớ u ngớ đớ i đã bớ chớ t mớ t cách oan khiên tớ c tớ đớ i, tớ i ngớ ba đả ng Lớ c (Hà Tớnh), đả đả ng 20 Quyứ t Thớ đả ng (Quớ đả ng Bớnh), Hớ đả ng Hóa (Quớ đả ng Trớ).khi bớ bớ t buớ c thi hành các công tác hiớ m nguy nhớ giao liên đở n đớ c giớ a rớ đả ng núi muôn trùng, làm mớ c hớ đả ng đở n đả n xe đở n các đớ a đở m tránh bom Mớ .. Trong muôn ngàn thớ m kớ ch, đớ c đớ a lên phim quớ đả ng cáo, vớ n thớ m nhớ t là cái chớ t cớ a 10 cô gái TNXP, thuớ c Tiớ u đớ i 4/Tớ đả ng đớ i 53 đả Hà Tớnh, bớ bom đánh sớ p, chôn sớ ng tớ p thớ tớ i Ngớ Ba đả ng Lớ c, vào sáng ngày 24-7-1968. Hớ c chuyứ n bớ n cớ p TNXP và công binh, cũng bớ chớ t ngớ t trong mớ t cái hang núi tớ i Kớ Bằ ng (Quớ đả ng Bớnh).. Nhớ ng đả đả cũng chớ là mớ t trong hớ đả ng triớ u cái chớ t vô danh cớ a phớ n ngớ đớ i xớ u sớ trong chiến tranh, nớ u đả m so sớ nh vớ i nhớ ng cái chớ t khác tớ i các tuyứ n đớ đả ng rớ vào lãnh thớ VNCH.

Không kớ đở n sớ đả ng đớ thớ đả ng xuyên giớ a các Toán Biứ t Kớch Quân cớ m tớ, thuớ c Binh chớ đả ng LLDB/VNCH và cán binh Bức Viứt, trên mớ i ngõ ngách cớ a đớ đả ng mơn Trớ đả ng Sớ n, ngay cớ trong lãnh thớ Bức Viứt. Kớ tớ năm 1965 tớ i khi có Hiớ p đớ nh Ba Lê 1973, đã có không biứ t bao nhiêu trớ n đánh lớ n giớ a cở ng sớ n miớ n bớ c và quân lớ c đả ng Minh, Hoa Kớ cũng nhớ QLVNCH. Đở n hình nhớ các trớ n PLEIME -1965, giớ a Toán A217 Biứ t Lớch Mớ -Viứt, TĐ91BCD/LLDB, TD1/TrD45/SD23BB, TD21+22/BDQ,Chi Đả n 3 Thiứ t kớ /VNCH vớ i 3 Trung Đả n 32,33,66 cong sớ n Bức Viứt. Ngày 27-10-1965, SD1kớ binh không vớ n Hoa Kớ, hành quân tớ i thung lớ đả ng IA-DRANG, Pleiku, bớ gấ âm mớ u tớ p trung cớ a 3 SD Bức Viứt, nhớ m chia cớ t VNCH thành hai mớ nh. Thớ ng 12-1965, Bức Viứt lớ i tớ n công 2 Trớ i LLDB .Tà Bớ t, A Lớ đớ i (Thớ a Thiển), mớ t trớ n đả ng đớ đớ m máu giớ a cở ng và Mớ +VNCH tớ i căn cớ Ashau, mớ t tiớ n đở n ngăn chớ n cán binh Hà Nớ i, tràn xuớ đả ng miớ n duyên hớ i.

Mùa thu năm 1967, B... c Vi... t t... n công đ... ng lo... t nhi... u ti... n đ... n VNCH trên đ... ng r... vào Chi... n khu C (Ph... c-Bình Long) cũng nh... Kontum, vì 2 khu v... c này là c... a ngõ chi... n l... c quan tr... ng nh... t trên hành lang xâm lăng VNCH c... a c... ng s... n B... c Vi... t. Đ... gi... i t... a áp l... c t... i Ti... n đ... n Dakto, 16 ti... u đoàn thu... c SD4BB +SD.Dù/Hoa K... và L... c l... ng Nh... y Dù VN, đã ác chi... n v... i 1 SD.B... c Vi... t, th... ng vong hai phía r... t n... ng.

Trên QL9 t... H... Lào vào Qu... ng Tr... , có Ti... n Đ... n Khe Sanh là căn c... c... a Bi... t kích quân VNCH, thành l... p t... tháng 7-1962. Đây cũng là đi... m xu... t phát các Phi V... Tiger Hound r... i quân xâm nh... p đ... ng mòn HCM. Nh... các căn c... C... n Tiên, Gio Linh, Carroll, Cam L... .. Khe Sanh là các ti... n đ... n, đ... i di... n v... i vùng biên gi... i phía b... c khu phi quân s... v... tuy... n 17 lãnh th... B... c Vi... t. B... i v... y c... ng s... n luôn tìm m... i cách tiêu di... t cái gai nh... n Khe Sanh, đâm vào y... t h... u đ... ng mòn Tr... ng S... n. Cu... i năm 1967, tr... óc khi m... màn cu... c t... n công đ... m máu T... t M... u Thân 1968, Võ Nguyên Giáp đã m... m... t m... t tr... n Đ... n Biên Ph... th... 2 t... i thung lũng Khe Sanh, v... i ý mu... n đ... quân M... vào r... đ... tiêu di... t nh... đã t... ng x... y ra vào năm 1954 trên đ... t b... c. Nh... ng Giáp đã tính toán sai, vì Hoa K... m... nh h... n Pháp c... 100 l... n, l... i có m... t l... c l... ng h... i pháo không quân hùng h... u, nên cu... i cùng B... c Vi... t ph... i chém về v... H... L2o, b... l... i t... i Khe Sanh h... n 20.000 xác b... đ... i, t... l... 90% quân s... tham đ... tr... n chi... n. Cũng t... i đây, ngoài quân M... , còn có m... t đ... n v... VNCH duy nh... t đ... c tăng phái, đó là TD37 Bi... t Đ... ng Quân. Đ... n v... này dù quân s... ít ... i, l... i b... n... m ti... n đ... n nh... ng su... t th... i gian chi... n cu... c, đã gi... v... ng đ... c phòng tuy... n phía nam c... a căn c... Khe Sanh, qua nhi... u đ... t t... n công bi... n ng... i c... a SD304 B... c Vi... t.

Trong cu... c t... n công kích T... t M... u Thân 1968, c... ng s... n th... t b... i hoàn toàn trên chi... n tr... ng, nên h... u h... t tàn binh đ... u rút v... phía bên kia biên gi... i Vi... t-Miên-Lào, trên đ... ng mòn Tr... ng S... n. Phía VNCH và Hoa K... đã m... nhi... u cu... c hành quân truy quét. T... i Vùng 1 chi... n thu... t, ngày 16-4-1968 SD1ky binh M... + TrD3/SD1BB/VN hành quân Lam S... n 216-Dela Ware t... o thành vùng A L... i. K... ti... p hành quân Sonerset Plain Lam S... n 246 c... a SD101Dù M... + TrD1/SD1BB/VN t... i vùng A L... i, Tà B... t và m... t khu 609. Đ... u năm 1969, SD101Dù + TrĐ9/TQLC/HK + TrD3/SD1BB/VN t... o thành thung lũng A Shau. Vùng này có m... t ng... n núi cao trên 1000m, n... m ngay biên gi... i Lào-Vi... t, nh... m... t bình phong án ng... các căn c... A L... i, Tà B... t, A Sha. M... t tr... n đ... ng đ... kinh khi... p đã x... y ra t... i đây gi... a hai phía. Cùng tham chi... n, không quân, pháo binh và các pháo đài bay B52, đã gi... i xu... ng chi... n tr... ng h... n m... t tri... u cân Anh bom các lo... i, trong s... này có 152.000 cân Anh bom l... a, khi... n cho đ... i núi, c... cây, r... ng xanh và xác cán binh b... đ... i c... ng s... n B... c Vi... t b... l... i khi chém về, đ... u bi... n thành tro b... i. C... m th... ng cho s... ph... n con ng... i vì tem phi... u, h... kh... u, mà ph... i sinh b... c t... nam, nên m... t ký gi... M... có m... t t... i tr... n đ... a, vi... t bài trên báo, đã ví von đ... t tên núi ... p Bia là Hamburger Hill. Sau này, báo chí VC hãnh di... n tuyên truy... n v... i th... gi... i, vì M... ch... t nhi... u quá, nên m... i có cái tên ng... nghĩnh trên.

Nh... ng m... t bi... n c... c... c k... quan tr... ng trên, g... n nh... làm đ... o l... n chi... n l... c xâm lăng

mi n nam c a B c Vi t, cũng nh chi n th ng g n k c a VNCH, n u nh Nixon-Kissinger không bán đ ng Mi n Nam cho B c Vi t, qua cai g i là Hi p đ nh Ba Lê 1973. Đó là cu c chính bi n trên đ t Miên vào năm 1970. Ai cũng bi t Kampuchia t năm 1960, là h u c an toàn c a c ng s n B c Vi t, đ nh n tr c ti p hàng hóa quân đ ng vi n tr c a các n c XHCN, t i h i c ng Sihanouk Ville n m trong v nh Thái Lan. Đây cũng là t ng hành dinh c a C c R, đ u năo ch huy c a đ ng b c ng s n mi n nam, qua ng y danh MTGPMN. Ngày 18-3-1970, Lonol l t đ Sihanouk và theo M . Quân Miên cũng đ c l nh t n công các m t khu c a B c Vi t trên đ t Miên. Chi n tranh đã n toàn di n trên đ t chùa Tháp. Liên quân Khmer Đ c a Polpot và VC ph n công và bao vây th đô Nam Vang, đ ng th i ng i Miên qua s xúi ng m c a tân chính ph Lonol, đã đ ng lo t “ CẤP DU NG “ Vi t Ki u kh p n i, gây th m tr ng th ng đau cho h ng v n ng i dân vô t i, b v l y do B c Vi t gây ra t m y năm tr c.

Đ c ú đ ng bào v n c, đ ng th i m n d p thanh toán các căn c đ a và c c R t i biên gi i Vi t-Miên, theo yêu c u c a Lonol. Do trên,QLVNCH đã t ch c cac cu c hành quân r t qui mô, mang tên Toàn Th ng 41,42,43 do QD3 đ m trách. Song xong QD2 cũng hành quân Bình Tây và QD4 có hành quân C u Long. Tr cu c hành quân Toàn Th ng 43, do l c l ng h n h p Vi t-M , g m SD1 Không v n Hoa K + L Đoàn 3 Nh y Dù và Thi t Đoàn 2 k binh/VN. T t c các cu c hành quân khác, đ u do QLVNCH đ m trách, đã giúp Lonol chi m l i th đo Nam Vang, h i c ng Sihanouk Ville, đ ng th i phá v g n nh toàn di n các m t khu c a VC, trong đó có Trung ng C c R. Trên bi n Đông, H i quân M còn t ch c cu c Hành quân Market Timer, đ truy đu i các tàu thuy n c a B c Vi t, trong vi c chuy n v n quân trang đ ng vào Nam, b ng tuy n đ ng bi n 559B.

Đ c u s ng đoàn quân xâm lăng đông đ o, đang có m t i mi n nam, trong lúc các căn c ti p v n t i Miên v a b phá h y, nên c ng s n B c Vi t đã gia tăng quân l c, b ng m i giá gi v ng cho đ c Huy t l HCM trên đ t Lào, mà tr ng đi m là Th tr n hoang tàn Tchépone. Đây cũng lý do mà QLVNCH đã m cu c Hành quân Lam S n 719 t i H Lào năm 1971, m t tr n chi m đ m máu nh t trong Đông D ng th chi n 2 (1960-1975). Phía VNCH có 17.000 quân tham d , g m các SD Nh y Dù, SD TQLC, SD1BB, Liên Đoàn 1BDQ và L Đoàn 1 Thi t Giáp. V phía c ng s n B c Vi t có Quân Đoàn 70B, các SD2, 304,308, SD phòng không.. Quân M ch đóng bên kia biên gi i, y m tr không v n, h i pháo, pháo binh.. Cu c hành quân k t thúc ngày 25-4-1971 sau khi Trung Đoàn2/SD1BB/VNCH ti n vào th tr n Tchépone. Dù b thi t h i r t n ng nh ng QLVNCH đã ph n nào đ t đ c m c tiêu chiến l c, là phá h y hoàn toàn nhi u căn c ti p li u c a B c Vi t, t i m t khu 609 và 611 trên đ ng mơn HCM.

B-V PHÍA VNCH :

Trong su t cu c chi n, h u nh t t c m i binh ch ng c a QLVNCH đ u có m t t i

đ...ng mòn Tr...ng S...n, k...c... C...nh Sát Dã Chi...n, Xây D...ng Nông thôn, DPQ+NQ.. Tuy nhiên đã có m...t Binh Ch...ng Đ...c Bi...t, t... ngày thành lập vào năm 1957, t...i khi rã ngũ tan hàng, đã đ...n đ...c ho...t đ...ng âm th...m trong lòng đ...ch , trên su...t đ...ng mòn HCM t... đông sang tây, ngay c... trong lãnh th... c...a Miên và Lào. H... là nh...ng chi...n sĩ “ B...T KI’CH-B...T CÁCH “, không có s... y...m tr... nào c...a đ...n v... b...n và hoàn toàn t... l...c cánh sinh đ... mà s...ng trong núi r...ng, nhi...u n...i ch...a h... có đ...u chân ng...i.

Binh ch...ng LLDB có c...p s... s... đoàn, bao g...m các đ...n v... nh... S... liên l...c, S... công tác, S... khai thác đ...a hình, các liên đoàn tác chi...n 31, 77, 81 Bi...t cách nh...y dù và Trung tâm Hu...n luy...n LLDB.Đông Ba Thìn t...i Cam Lâm-Khánh Hòa.

Nh... Kinh Kha ngày x...a, các chi...n sĩ Bi...t Kích ra đi ít khi đ...c tr... v... . M...t s... ít đã b... b...t t...i B...c Vi...t và ch...u ki...p t...i đ... , t...i nay nhi...u ng...i v...n còn ch...a đ...c th... . Vì h... chính là k... thù không đ...i tr...i chung và cũng là kh...c tình c...a c...ng s...n, trên su...t đ...ng mòn. Tóm l...i n...i nào có VC thì n...i đó có LLDB. Hai bên đã tr...ng k... đ...u trí trong su...t cu...c chi...n , qua đ... m...i hình th...c. Nh...ng vì lý do b...o m...t, nên c... hai phía, đ...u không mu...n nh...c t...i.

C-V... PHÍA HOA K... :

T... năm 1961, Lào tr... thành m...t qu...c gia trung l...p, nên chính ph... M... đã b... Qu...c H...i, nh...t là tên th...ng ngh... sĩ đ...ng dân ch... thân c...ng William Fullbright và cái g...i là ...y ban ngo...i giao, tìm đ... m...i cách ngăn ch...n c...m đoán quân M... can thi...p vào đ...t Lào. Trong lúc đó, c...ng s...n B...c Vi...t không h... đ...m x...a t...i cái g...i là hi...p đ...nh Genève 1961, t... tác m... con đ...ng Tây Tr...ng S...n ngay trên đ...t Lào, đ... làm hành lang chuy...n quân và ti...p v...n xâm lăng mi...n nam. Cũng do Qu...c H...i trối bu...c, nên t... đ...i TT Kennedy cho t...i Johnson, c... hai đ...u dè d...t trong quy...t đ...nh dùng vũ l...c tiêu di...t, ngăn ch...n s... xâm nh...p c...a cán binh b... đ...i, trên đ...ng mòn HCM.

Vì không th... s... đ...ng b... binh, đ... tránh né kh...i b... công lu...n th... gi...i và qu...c h...i ch... trích, ng...i M... đã dùng các ph...ng ti...n chi...n tranh khác nh... oanh t...c, khai quang và dùng hàng rào đ...n t... . Ngay c... vi...c s... đ...ng không quân đ... oanh t...c cũng vô cùng bí m...t, lúc đ...u đ...u do các phi công thuê c...a Thái Lan, Đài Loan đ...m trách. V... sau vì B...c Vi...t đã đ...c Liên Xô giúp thi...t trí m...t m...ng l...i phòng không dày đ...c, v...i đ... các lo...i đ...i bác, h...a ti...n t...i tân 35,57 ly .. làm nhi...u thám thính c... b... b...n h... . Vì v...y đ... thích ...ng v...i hoàn c...nh, Hoa K... quy...t đ...nh x... đ...ng nh...ng phi c... oanh t...c Thunderchiefs t... Thái Lan, cùng các phi c... F105, pháo đài bay B52.t... căn c... Guam, cũng nh... các Hàng Không M...u H...m b... neo trên Thái Bình

D... ng, đ... oanh t... c liên t... c con đ... ng mòn HCM, trên đ... t B... c, Lào-Miền và trong lãnh th... VNCH. Riêng ch... tr... ng c... a T... ng Westmoreland, t... nh các l... c l... ng M... và Đ... ng Minh tham chi... n t... i VN, thì luôn mu... n dùng b... binh, đ... c... t đ... t đ... ng mòn HCM ngay trên đ... t Lào. Nh... ng ông đã b... Qu... c H... i M... ch... ng đ... i k... ch li... t vì s... vi ph... m hi... p đ... nh Geneve 1961. Ngoài ra M... cũng luôn lo s... va ch... m quân s... v... i Trung C... ng, khi tung quân vào Lào đ... h... y di... t con đ... ng chi... n l... c HCM. Đây cũng là nh... ng bí... n trong cu... c chi... n VN m... i đ... c b... t mí. Năm 1968 k... ho... ch v... t biên đánh sang Lào đ... h... y di... t đ... ng mòn HCM, mang tên EL-PASO s... p đ... c Qu... c H... i M... phê chu... n, thì x... y ra tr... n T... t M... u Thân 1968 nên chi... n đ... ch trên đã b... h... y di... t.

12 gi... tr... a ngày 30-4-1975, nh... T... ng th... ng D... ng văn Minh v... i quy... n h... n c... a V... T... ng T... nh t... i cao, ra l... nh cho QLVNCH lúc đó đang còn chi... n đ... u kh... p các m... t tr... n, buông súng đ... u hàng gi... c. Nh... v... y mà đoàn xe tăng c... a Liên Xô, ch... quân c... ng s... n B... c Vi... t, m... i bon bon ch... y đ... c trên đ... n chót c... a đ... ng mòn HCM, là đ... i l... Th... ng Nh... t-Sài Gòn, r... i... i s... p hai c... ng s... t đ... vào dinh Đ... c L... p, tr... ng tr... n không có phòng th... , lính gác.

Sài Gòn hai m... i năm đ... i ch... đ... VNCH, g... n nh... lúc nào cũng có bi... u tình. Th... nh... ng trong ngày “vinh quang c... a đ... ng-bác”, m... t c... h... i vàng ròng đ... ng... i mi... n nam tha h... xu... ng đ... ng hoan hô hòa bình, ăn m... ng. Tuy nhiên m... i đ... u x... y ra l... i hoàn toàn trái ng... c, ch... ng t... ng... i mi... n nam không ph... i ai cũng h... h... i tin hay thân c... ng, nh... m... t s... báo chí th... i đó đã x... ng. Theo h... ng trăm nhà báo ngo... i qu... c có m... t hôm đó, trong s... này có nhi... u ng... i thân c... ng, cho bi... t : “tr... a 30-4-1975, khi quân B... c Vi... t vào Sài Gòn, đã không có c... nh ng... i th... đô hàng hàng l... p l... p, túa ra đ... ng, mi... ng la c... ph... t.. nh... h... t... ng làm qua nhi... u bi... n c... trong quá kh... . “Nói chung ch... có cán b... đ... ng và SD304 khẩn đ... tân l... p ra chào đón quân ta v... , còn dân chúng Sài đô l... p thì ch... y tr... i ch... t theo chân M... đi ngo... i qu... c, s... khác lo chôm đ... .. nên có ai rãnh đ... mà bi... u tình, xu... ng đ... ng nh... đ... ng mong đ... i.

Sau đó Hà N... i cho thu l... m hài c... t cán binh b... đ... i đã ch... t trên đ... ng mòn, t... p trung làm nghĩa trang Tr... ng S... n, t... i xã Gio An, qu... n Gio Linh, t... nh Qu... ng Tr... . Còn T... nh U... Bình-Tr... -Thiên thì t... ch... c tour du l... ch, đ... du khách trong và ngoài n... c t... i thăm m... y cái xác xe tăng M... , cây c... u treo Dakrong do công binh Cu Ba làm t... ng và đ... i Hamburger Hill.. Riêng đ... ng Tr... ng S... n tây thì b... hoang hoàn toàn và m... i đây Lào cho phép Trung C... ng trùng tu, n... i li... n xa l... Vân-Nam-B... c Trung Lào mà t... ng lai con đ... ng này s... thông t... i h... i c... ng Kompong Som c... a Kampuchia, nh... năm x... a B... c Vi... t đã làm.

Nay ng... i ng... m nghĩ , m... i th... y nhà văn Xuân Vũ vi... t “Đ... ng đi t... i mà không t... i “ là đúng s... th... t.

17 / 17